

Bản án số: **655/2019/HS-PT**

Ngày: 30/08/2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

- *Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa:* Ông **Đào Bá Sơn**.
- *Các thẩm phán:* Ông **Lê Thanh Bình**
Ông **Nguyễn Thái Sơn**
- *Thư ký phiên tòa:* Ông **Lê Đức Lợi** – Thư ký tòa án nhân dân thành phố Hà Nội.
- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa:*
Bà **Nguyễn Thị Cẩm Thuý** – Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 08 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hà Nội xét xử phúc thẩm vụ án hình sự thụ lý số 09/2019/TLPT-HS ngày 02 tháng 01 năm 2019 đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh T. Do có kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T; người bị hại ông Nguyễn Phú T1 đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 406/2018/HSST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân quận ĐĐ, thành phố Hà Nội.

- Bị cáo kháng cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Thanh T, Sinh năm 1974; Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: số 1F KT, phường KT, quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội; Quốc tịch: Việt nam; Tôn giáo: không; Nghề nghiệp: không; Trình độ văn hóa: Lớp 11/12. Con ông: Nguyễn Xuân T2 và bà Tạ Thị L1; Chồng là Nguyễn Quang V1 và có 3 con, lớn nhất sinh năm 1998, con nhỏ nhất sinh năm 2008. Tiền án, tiền sự: không có.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

- *Người bị hại kháng cáo:* Ông Nguyễn Phú T1, sinh năm 1953;

Địa chỉ: số nhà 1B KT, phường KT, quận ĐĐ, Hà Nội.

- *Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông Nguyễn Phú T1.*

Ông Nguyễn Đức H1 – luật sư Công ty luật TNHH VT, Đoàn luật sư thành phố Hà Nội, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ông Nguyễn Phú T1, sinh năm 1953; trú tại: 1B KT, phường KT, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội có mối quan hệ họ hàng Nguyễn Thị Thanh T là cháu dẫu. Ông T1 kinh doanh cửa hàng đồ sắt cạnh cửa hàng bán trà đá vỉa hè của T,

tại nhà 1F KT, phường KT, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội. Khoảng 08 giờ ngày 06-6-2017, Nguyễn Thị Thanh T mở dàn máy phun sương trước cửa nhà tại số 1F KT chống nóng. Ông Nguyễn Phú T1 cho rằng hơi nước sang nhà ông, nên nhiều lần ý kiến với T về máy phun sương gây ảnh hưởng đến việc kinh doanh thiết bị sắt của gia đình, nhưng T vẫn mở máy phun sương, dẫn đến ông T1 tức giận đi sang cửa hàng T chửi bới, xô xát với nhau. Ông T1 dùng tay phải tát 02 cái vào má trái của T và dùng tay giật ống phun sương. Nguyễn Thị Thanh T đã dùng tay cầm chai nước ngọt bằng thủy tinh và ném trúng vùng đầu, phần vành tai trái của ông T1 gây thương tích. Lúc này, ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1953; trú tại: Số 35 ngõ ĐTT, phường KT, quận ĐĐ, Hà Nội và ông Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1952; trú tại: Số 48 ngõ ĐTT, phường KT, quận ĐĐ, Hà Nội, làm xe ôm ở gần đó chạy lại, cùng một số người khác can ngăn. Thấy ông T1 bị đánh, phần đầu chảy máu nên bà Nguyễn Thái H, sinh năm 1956; HKTT: 1B KT, KT, ĐĐ, Hà Nội (là vợ ông T1) và chị Ngô Thanh T3, sinh năm 1983, HKTT: 1B KT, phường KT, quận ĐĐ, Hà Nội (là con dâu ông T1) chạy từ trong ra, cãi nhau với T. Bà H ném chai nước ngọt bằng nhựa về phía T, còn chị T3 dùng tay đập phá hất đổ bàn ghế bán nước nhà T và dùng chai nước ngọt bằng nhựa ném về phía T đang đứng ở cửa nhà. Sau đó, ông T1 được người nhà đưa đi khám thương tại Bệnh viện Đa khoa ĐĐ, hậu quả:

- Ông T1 bị rách da thái dương trái dài 02cm; thương tích vành tai trái phức tạp; sưng nề phần mềm đỉnh chẩm trái.

- Chị T bị sưng nề vùng gò má trái kích thước 3x3cm; 01 (một) vết xước da cằm dài 1cm; 01 (một) vết thương ngón tay I phải dài 1cm.

Cơ quan CSĐT – Công an quận ĐĐ đã trưng cầu giám định thương tích của ông Nguyễn Phú T1. Kết luận của trung T pháp y Hà Nội như sau:

1. Sẹo vết thương phần mềm: 2%.
2. Các sẹo vết thương vành tai: 3%.
3. Nghe kém tiếp nhận 2 tai (nhiều khả năng do bệnh lý). Không đủ căn cứ để kết luận giám định.

4. Chạm thương phần mềm khác không tổn thương xương, không ảnh hưởng chức năng: Thông tư số 20/2014/TT – BYT ngày 12/6/2014 không có chương mục nào quy định tỷ lệ tổn hại sức khỏe đối với chạm thương này.

5. Nhiều khả năng các thương tích và chạm thương do vật tày, vật có cạnh sắc gây nên.

Tỷ lệ tổn hại là 05% (năm phần trăm).

Cơ quan CSĐT – Công an quận ĐĐ đã trưng cầu giám định thương tích của Nguyễn Thị Thanh T. Kết luận của trung tâm pháp y Hà Nội như sau:

1. Sẹo vết thương phần mềm.
2. Nhiều khả năng các thương tích do vật tày, vật tày có cạnh sắc gây nên.

Tỷ lệ gây tổn hại sức khỏe là 02% (hai phần trăm).

Cơ quan CSĐT – Công an quận ĐĐ đã trưng cầu định giá, trị giá tài sản mà ông Nguyễn Phú T1 hủy hoại là giàn máy phun sương, 01 mét ống nước nhựa và 04 mắt phun sương. Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự quận ĐĐ kết luận trị giá tài sản bị hủy hoại là 522.000 đồng (năm trăm hai mươi hai nghìn đồng).

Tại Cơ quan công an, Nguyễn Thị Thanh T không thừa nhận việc dùng vỏ chai thủy tinh gây thương tích cho ông T1 và trình bày: Khoảng 07 giờ 30 phút ngày 06/6/2017, do thời tiết nắng nóng nên T đã mở giàn máy phun sương chống nóng để phục vụ việc bán hàng nước. Đến khoảng 08 giờ cùng ngày ông Nguyễn Phú T1 đi sang chửi bới về việc T mở giàn máy phun sương gây ảnh hưởng đến cửa hàng nhà ông T1. Sau đó ông T1 dùng tay giật giàn máy phun sương của nhà T xuống và tát trúng vào mặt bên trái của T. Bà Nguyễn Thái H và Ngô Thị Thanh T3 dùng chai lọ, biển bạt quảng cáo sim thẻ ném về phía người chị T. Do bị đánh nên T hoảng sợ bỏ chạy về hướng Công an phường KT, khi bỏ chạy được khoảng 30m thì chị T nhìn thấy bà Nguyễn Thái H và Ngô Thanh T3 dùng tay đập phá bàn ghế uống nước cùng với cốc chén, chai lọ để bán hàng. Nguyễn Thị Thanh T yêu cầu bồi thường thiệt hại, do gia đình nhà ông Nguyễn Phú T1 hư hỏng tài sản và thương tích là 13.000.000 đồng (mười ba triệu đồng).

Ông Nguyễn Phú T1 thừa nhận có hành vi tát vào mặt T và giật giàn phun sương của nhà T làm hư hỏng. Ông Nguyễn Phú T1 khẳng định bị T ném chai nước sting vào vùng đầu gây thương tích. Ông Nguyễn Phú T1 có yêu cầu bồi thường tiền viện phí theo các hóa đơn điều trị tại bệnh viện với tổng giá trị là 6.000.000 đồng (sáu triệu đồng).

Nhân chứng là ông Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1952; trú tại: Số 48 ngõ ĐTT, phường KT, quận ĐĐ, TP Hà Nội trình bày tại thời điểm xảy ra sự việc, ông đang ngồi trên xe máy ở đầu ngõ chợ KT, cách nơi xảy ra sự việc khoảng 04m để chờ khách đi xe ôm nên đã chứng kiến toàn bộ sự việc. Ông Nguyễn Phú T1 có hành vi giật giàn phun sương và dùng tay đánh trúng vào vùng mặt của Nguyễn Thị Thanh T. Sau đó, T dùng tay cầm vỏ chai nước ngọt bằng thủy tinh ném trúng vùng đầu của ông T1 gây thương tích, chảy máu ở vùng tai trái, gây vỡ chai. Ông Th chạy ra can và gọi Công an phường KT đến giải quyết. Tại thời điểm ông T1 bị thương chỉ có ông T1 và T xảy ra xô xát. Sau khi ông T1 bị thương thì Bà H và T3 chạy sang chửi bới lấy chai lọ nhựa ném về phía chị T, đập phá quán của T. Sau đó Công an phường KT đến giải quyết.

Ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1953; trú tại: Số 35 ngõ ĐTT, phường KT, quận ĐĐ, TP Hà Nội trình bày tại thời điểm xảy ra sự việc trên ông B đang ngồi chờ khách đi xe ôm cạnh ông Th. Tuy nhiên lúc đó ông B đang đọc báo và không chú ý sự việc, khi nghe thấy tiếng thủy tinh vỡ ông Th quay ra thì thấy ông T1 đã bị thương tích ở vùng đầu, chảy nhiều máu, dưới chân ông T1 có vỏ chai nước bằng thủy tinh vỡ. Lúc này chỉ có ông T1 và chị T xô xát với nhau nên ông B khẳng định thương tích của ông T1 do chị T gây ra. Ông B chạy lại đỡ ông T1 về bên cửa nhà ông T1 gần quán nhà T thì Bà H và con dâu T3 chạy sang đập phá, chửi bới bên quán của T. Sau đó ông không biết, bởi chờ khách đi xe ôm.

Đối với ông Nguyễn Phú T1 đã có hành vi dùng tay tát vào mặt T gây thương tích, dùng tay giật giàn phun sương của gia đình T gây hư hỏng tài sản. Công an quận ĐĐ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với ông Nguyễn Phú T1 về hành vi xâm hại sức khỏe người khác và cố ý làm hư hỏng tài sản người khác theo nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính

phủ. Đối với bà Nguyễn Thái H và Ngô Thị Thanh H có hành vi đập phá, ném chai lọ của gia đình T nhưng không gây thiệt hại về tài sản. Công an quận ĐĐ đã ra quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với bà Nguyễn Thái H và Ngô Thị Thanh T3 về hành vi cố ý làm hư hỏng tài sản người khác theo quy định tại nghị định 167/2013/NĐ-CP ngày 12/11/2013 của Chính phủ.

Cáo trạng số 319/CT-VKS ngày 24/9/2018 của Viện Kiểm sát nhân dân quận ĐĐ, Thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T về tội “Cố ý gây thương tích” theo điểm a khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

Tại bản án hình sự sơ thẩm số 406/2018/HSST ngày 27/11/2018 của Tòa án nhân dân quận ĐĐ, thành phố Hà Nội quyết định:

- Áp dụng: điểm a khoản 1 Điều 134; điểm c, i khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Xử Phạt: Nguyễn Thị Thanh T 9 tháng cải tạo không giam giữ.

Ngoài ra bản án sơ thẩm còn giải quyết về vật chứng, án phí, quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/12/2018, bị cáo Nguyễn Thị Thanh T kháng cáo kêu oan.

Ngày 10/12/2018, người bị hại ông Nguyễn Phú T1 kháng cáo tăng hình phạt đối với bị cáo.

Tại phiên tòa phúc thẩm:

Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T giữ nguyên yêu cầu kháng cáo, cho rằng bị cáo không phải là người gây ra thương tích cho ông Nguyễn Phú T1, không phải là người ném chai sting về phía ông T1, đề nghị tòa án xem xét. Ngoài ra, trong quá trình xô sát ông T1 cũng đã làm hỏng nhiều đồ đạc của gia đình nhưng không được cấp sơ thẩm xem xét.

- Người bị hại: ông Nguyễn Phú T1 trình bày toàn bộ nội dung sự việc xảy ra và khẳng định bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đã gây thương tích cho mình, cả hai cấp xét xử bị cáo đều thái độ không thành khẩn, đề nghị Hội đồng xét xử tăng hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Thị Thanh T.

- Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho ông T1 phân tích hành vi phạm tội của bị cáo mặc dù hành vi của bị cáo được khẳng định qua 02 nhân chứng trực tiếp và phù hợp với tài liệu trong hồ sơ. Song bị cáo không có thái độ khai báo thành khẩn, chối tội không thể hiện sự ăn năn hối cải, nên mức án cấp sơ thẩm xử phạt bị cáo là quá nhẹ đề nghị Hội đồng xét xử tăng mức hình phạt đối với bị cáo.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội sau khi phân tích hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T đã giữ nguyên quan điểm truy tố của Viện kiểm sát nhân dân quận ĐĐ và đề nghị hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo kêu oan của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T, không chấp nhận kháng cáo tăng hình phạt của người bị hại Nguyễn Phú T1. Đề nghị sửa một phần bản án về phần dân sự buộc bị cáo T bồi thường cho ông T1 6.000.000 đồng, buộc ông T1 bồi thường cho bị cáo T là 1.807.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1]Về hình thức: Đơn kháng cáo của các bị cáo, người bị hại phù hợp với các Điều 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự nên Hội đồng xét xử cấp phúc thẩm xét kháng cáo của bị cáo theo quy định của pháp luật.

[2]Về nội dung:

Xét thấy toà cấp sơ thẩm đã chứng minh hành vi phạm tội của Trần Thị Thanh T bằng 02 nhân chứng có mặt tại nơi xảy ra vụ án đó là ông Nguyễn Hồng Th, sinh năm 1952 và ông Nguyễn Hữu B, sinh năm 1953 thể hiện tại các bút lục số 123, 124, 127 của hồ sơ và áp dụng khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự xét xử bị cáo có tội Cố ý gây thương tích là có căn cứ pháp luật, không oan.

Khi quyết định hình phạt toà án cấp sơ thẩm áp dụng điểm e, i khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 09 tháng cải tạo không giam giữ là phù hợp với tình chất mức độ của hành vi và xác định người bị hại có lỗi là chính xác.

Tại cấp phúc thẩm bị cáo không nhận tội, nhưng không cung cấp được tài liệu chứng cứ chứng minh cho yêu cầu của mình.

Xét kháng cáo của người bị hại hội đồng xét xử thấy thương tích bị cáo gây ra là không lớn, bị hại cũng có một phần lỗi.

Bản án sơ thẩm đã căn cứ mức độ lỗi, xác định thực tế thiệt hại của 02 bên và quyết định mức bồi thường là phù hợp, không có căn cứ xem xét yêu cầu bồi thường của bị cáo.

[3] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

[4] Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của bị cáo Nguyễn Thị Thanh T.

Không chấp nhận kháng cáo của người bị hại Nguyễn Phú T1.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

- Áp dụng: Khoản 1 Điều 134; Điểm i, e khoản 1 Điều 51 bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử Phạt Nguyễn Thị Thanh T: 09 tháng cải tạo không giam giữ; thời gian cải tạo không giam giữ tính từ ngày Ủy ban nhân dân phường KT, quận ĐĐ, thành phố Hà Nội được giao giám sát, giáo dục Nguyễn Thị Thanh T nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

-Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng Điều 48 Bộ luật hình sự; Nguyễn Thị Thanh T phải bồi thường cho ông Nguyễn Phú T1 6.000.000 đồng; ông Nguyễn Phú T1 bồi thường thiệt hại tài sản cho Nguyễn Thị Thanh T là 522.000đồng.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án cho đến khi thi hành xong tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo quy định khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự tương ứng với thời gian chưa thi hành án.

2. Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án, Bị cáo Nguyễn Thị Thanh T phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự phúc thẩm.

3. Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị đã có hiệu lực pháp luật, kể từ ngày hết kháng cáo kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TA; VKS, CA, Chi cục THAQ. ĐĐ;
- TATC; VKSHN; PC 27 CAHN;
- Bị cáo;
- Lưu trữ, Lưu HSVA

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa

Đào Bá Sơn